

Số: 9947 /BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2024

V/v rà soát các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 4 - Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành

Kính gửi: Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà;
Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng tại Thông báo số 393/TB-VPCP ngày 20/8/2024 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) xin báo cáo nội dung rà soát các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 4 - Dự án xây dựng Cảng hàng không quốc tế (CHKQT) Long Thành giai đoạn 1 (Dự án) như sau:

I. Thành lập và hoạt động Tổ công tác

Ngày 22/8/2024, Bộ GTVT đã gửi Công văn số 9114/BGTVT-CQLXD đề nghị các Bộ, ngành (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp), Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) cử đại diện tham gia Tổ công tác triển khai Dự án thành phần 4. Ngày 27/8/2024, Bộ GTVT đã tổ chức họp Tổ công tác để trao đổi về cơ sở pháp lý về lựa chọn nhà đầu tư; việc xác định các công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư; cách thức thực hiện; vướng mắc, khó khăn cần tháo gỡ; tiến độ thực hiện các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 4.

Trên cơ sở kết quả cuộc họp của Tổ công tác, ngày 9/9/2024 Bộ GTVT và Cục Hàng không Việt Nam (HKVN) tiếp tục có buổi làm việc với ACV để thống nhất các nội dung liên quan, làm cơ sở báo cáo Phó Thủ tướng và tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả cụ thể được trình bày dưới đây.

II. Về nội dung nghiên cứu các quy định hiện hành để áp dụng trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư

Bộ GTVT đã rà soát lại các quy định hiện hành liên quan đến việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện công trình dịch vụ hàng không tại cảng hàng không (CHK). Kết quả như sau:

- Theo quy định của pháp luật về đất đai, đất CHK không thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất. Pháp luật về đất đai chủ yếu quy định về thủ tục giao đất, cho thuê đất, miễn giảm tiền sử dụng đất.

- Theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đất xây dựng công trình dịch vụ hàng không tại CHK thuộc trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Hiện nay, Chính phủ đang chỉ đạo sửa đổi Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024¹, trong đó Bộ GTVT đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác lựa chọn nhà đầu tư các công trình thuộc Dự án

¹ Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực

thành phần 4 (*chủ yếu tập trung sửa đổi tiêu chí đấu thầu các công trình dịch vụ hàng không thay cho phương án kinh doanh giá định*).

- Theo quy định của pháp luật về đầu tư, có 03 phương thức lựa chọn nhà đầu tư bao gồm đấu giá, đấu thầu và chấp thuận nhà đầu tư (*trong trường hợp không thuộc diện đấu giá, đấu thầu*) với thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.

Với quy định pháp luật hiện nay, tại cuộc họp Tổ công tác, đại diện các cơ quan, đơn vị đều thống nhất Cục HKVN tiếp tục triển khai công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư theo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 23/2024/NĐ-CP. Cục HKVN cần khẩn trương hoàn thiện hồ sơ mời thầu, sẵn sàng phát hành khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 23/2024/NĐ-CP được Chính phủ ban hành, đảm bảo việc đầu tư đưa vào khai thác các công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư đồng bộ với Giai đoạn 1 của Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành. Các hạng mục còn lại cần nghiên cứu, đề xuất tổ chức lựa chọn nhà đầu tư cho phù hợp.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

III. Về việc xác định lộ trình đầu tư các công trình dịch vụ hàng không thuộc Dự án thành phần 4

1. Danh mục các công trình dịch vụ hàng không thuộc Dự án thành phần 4

Dự án thành phần 4 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1777/QĐ-TTg ngày 11/11/2020 bao gồm 17 hạng mục công trình, được phân chia thành 02 nhóm:

- Nhóm các hạng mục công trình 4a (*nằm trong tổng mức đầu tư Dự án*) bao gồm các hạng mục: (1) Nhà ga hàng hóa số 2; (2) Nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh (express cargo); (3) Kho giao nhận hàng hóa (forwarder) số 1; (4) Khu xử lý vệ sinh tàu bay số 1; (5) Khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 1; (6) Khu cung cấp suất ăn hàng không số 1; (7) Hệ thống điện năng lượng mặt trời.

- Nhóm các hạng mục công trình 4b (*không nằm trong tổng mức đầu tư Dự án*) bao gồm các hạng mục: (8) Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ cảng đầu nguồn tới ranh giới Cảng; (9) Khu xử lý vệ sinh tàu bay số 2; (10) Khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 2; (11) Kho giao nhận hàng hóa (forwarder) số 2 đến số 8; (12) Khu cung cấp suất ăn hàng không số 2; (13) Trung tâm điều hành các hãng hàng không; (14) Khu bảo trì tàu bay (hangar); (15) Thành phố cảng hàng không (airport city); (16) Khu công nghiệp hàng không; (17) Khu logistics hàng không.

Các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 4 (gồm công trình dịch vụ hàng không và dịch vụ phi hàng không) được đầu tư từng bước theo sự phát triển của Cảng; trong đó có một số hạng mục công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư để đảm bảo sự hoạt động bình thường của Cảng, một số hạng mục công trình sẽ được đầu tư theo nhu cầu của thị trường.

2. Xác định các hạng mục công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư

Theo Quy hoạch tổng thể được phê duyệt và Nghị quyết số 94/2015/QH13 của Quốc hội, CHKQT Long Thành được đầu tư xây dựng và phát triển theo 03 giai đoạn; trong đó Giai đoạn 1 được đầu tư với mục tiêu giảm tải cho CHQKT Tân Sơn Nhất và tập trung chuyển phần lớn các chuyến bay quốc tế (trên 80% số chuyến bay) từ Tân Sơn Nhất ra Long Thành.

Với mục tiêu nêu trên, trên cơ sở Quy hoạch CHKQT Long Thành được duyệt, Báo cáo nghiên cứu khả thi do Tư vấn quốc tế lập, Cục HKVN đã có văn bản số 2787/CHK-

KHĐT ngày 28/6/2021 báo cáo và kiến nghị Bộ GTVT chấp thuận danh mục các công trình thuộc Dự án thành phần 4 cần ưu tiên triển khai đầu tư trước để đảm bảo khai thác CHKQT Long Thành. Trên cơ sở kiến nghị của Cục HKVN, Bộ GTVT đã có văn bản số 9664/BGTVT-KHĐT ngày 16/9/2021 chấp thuận danh mục công trình ưu tiên đầu tư thuộc Dự án thành phần 4 do Cục HKVN đề xuất gồm **08/17** hạng mục công trình như sau:

- (i) Khu xử lý vệ sinh tàu bay, bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 1 (hạng mục công trình số **4** và số **5**);
- (ii) Khu xử lý vệ sinh tàu bay, bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 2 (hạng mục công trình số **9** và số **10**);
- (iii) Khu cung cấp suất ăn hàng không số 1 (hạng mục công trình số **6**);
- (iv) Khu cung cấp suất ăn hàng không số 2 (hạng mục công trình số **12**);
- (v) Trung tâm điều hành của các hãng hàng không (hạng mục công trình số **13**);
- (vi) Khu bảo trì tàu bay (hangar) số 1, số 2, số 3, số 4 (hạng mục công trình số **14**).

Hiện nay, Cục HKVN đang triển khai thủ tục lựa chọn nhà đầu tư cho **07/17** hạng mục công trình gồm: số **4, 5, 6, 9, 10, 12** và **14**². Đây là các công trình dịch vụ hàng không đang được cung cấp tại CHKQT Tân Sơn Nhất. Việc lựa chọn nhà đầu tư Trung tâm điều hành của các hãng hàng không được phân tích và đề xuất tại mục 4 và 5 dưới đây.

Như vậy còn **10/17** hạng mục công trình chưa triển khai tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, cần rà soát theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ để tiếp tục triển khai ngay.

3. Cơ sở phân chia các gói thầu và lựa chọn đầu tư trước 04 hangar

CHKQT Long Thành là CHKQT quan trọng quốc gia, hướng tới trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không quốc tế của khu vực nên Quy hoạch CHKQT Long Thành đã quy hoạch **32** vị trí hangar (cho cả 03 giai đoạn) với mục tiêu trở thành trung tâm bảo dưỡng tàu bay của khu vực. Trong Giai đoạn 1, trên cơ sở dự báo nhu cầu thị trường, Tư vấn quốc tế³ đề xuất đầu tư **04/32** hangar.

Thực tế kinh nghiệm thế giới cho thấy, công trình hangar đều gắn liền với hãng hàng không nhằm phục vụ nhu cầu nội tại của các hãng. Quy mô, kích thước hangar cũng phụ thuộc vào đội tàu bay khai thác của các hãng hàng không. Theo kết quả so sánh, đối chiếu với một số CHKQT lớn trên thế giới hiện nay (như: Đại Hưng, Incheon, Changi...), quy mô diện tích mỗi hangar tại CHKQT Long Thành (khoảng 4,5 ha/hangar) ở mức độ tiệm cận các CHK này, đồng thời cũng phù hợp với quy mô, năng lực bảo trì của các hãng hàng không trong nước (như: Vietnam Airlines, Vietjet Air). Vì vậy Bộ GTVT đề xuất trước mắt tổ chức lựa chọn nhà đầu tư đối với 02/04 hangar của Giai đoạn 1 là hangar số 1 và số 4.

Trong thời gian tới, tùy theo nhu cầu của thị trường, Bộ GTVT sẽ chỉ đạo Cục HKVN tiếp tục tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư cho các hangar. Trường hợp nhà đầu tư trong nước trúng thầu hangar số 1 và số 4 có nhu cầu mở rộng sang hangar số 2 và số 3, Bộ GTVT sẽ chỉ đạo Cục HKVN nghiên cứu, xử lý đáp ứng nhu cầu phát triển. Trường hợp có nhà đầu tư quốc tế hoặc liên danh nhà đầu tư quốc tế với nhà đầu tư trong nước (hãng hàng không trong nước) quan tâm, Bộ GTVT sẽ nghiên cứu gộp 02-04 hangar (trong tổng số 28 hangar còn lại) thành 01 hangar để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư nhằm đáp ứng mục tiêu từng bước hình thành trung tâm bảo dưỡng tàu bay của khu vực.

² Đang triển khai trước hangar số 1 và số 4.

³ Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1.

4. Rà soát và đề xuất việc triển khai 10/17 hạng mục công trình còn lại

a. Các hạng mục công trình đề xuất triển khai ngay

Trên cơ sở đánh giá nhu cầu và rà soát các quy định pháp luật hiện hành, Bộ GTVT đề xuất triển khai ngay **04/10** hạng mục công trình bao gồm:

- **Nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh (hạng mục công trình số 2):** với công suất khoảng 100.000 tấn/năm nhằm đáp ứng mục tiêu 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm của Cảng theo Nghị quyết của Quốc hội (bao gồm 02 nhà ga hàng hóa với công suất khoảng 1,1 triệu tấn/năm và nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh với công suất khoảng 0,1 triệu tấn/năm).

- **Kho giao nhận hàng hóa số 1 (hạng mục công trình số 3) và Kho giao nhận hàng hóa số 2 (hạng mục công trình số 11):** Đây là hạng mục phụ trợ cho nhà ga hàng hóa, là cơ sở trung gian tiếp nhận hàng hóa của chủ hàng, hoặc gom hàng từ nhiều nguồn rồi sắp xếp thành lô hàng lớn để vận chuyển vào nhà ga hàng hóa. Trong thời gian tới, tùy theo nhu cầu của thị trường, Bộ GTVT sẽ chỉ đạo Cục HKVN tiếp tục tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư cho các kho giao nhận hàng hóa số 3-8.

- **Hệ thống đường ống dẫn nhiên liệu từ cảng đầu nguồn tới ranh giới của Cảng (hạng mục công trình số 8):** Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi giai đoạn 1, công trình này chưa cần thiết triển khai ngay trong Giai đoạn 1. Tuy nhiên qua rà soát, việc cung cấp nhiên liệu thông qua xe bồn chở nhiên liệu thông qua các tuyến đường bộ với tần suất cao có thể phát sinh rủi ro nên cần thiết nghiên cứu, triển khai đầu tư ngay. Trong thời gian chưa hoàn thành đầu tư, có thể cung cấp tạm theo phương án xe bồn tương tự CHKQT Nội Bài, Tân Sơn Nhất hiện nay.

b. Các hạng mục công trình đề xuất triển khai trong giai đoạn sau

- **Nhà ga hàng hóa số 2 (hạng mục công trình số 1):** Để bảo đảm công suất của Cảng theo Nghị quyết của Quốc hội cần triển khai nhà ga hàng hóa số 2 (công suất khoảng 550.000 tấn/năm). Tuy nhiên giai đoạn đến năm 2030, nhà ga hàng hóa số 1 do ACV đầu tư cơ bản đáp ứng công suất theo nhu cầu dự báo. Bên cạnh đó, hiện nay Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đang báo cáo Chính phủ trình cấp có thẩm quyền chủ trương giao Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) đầu tư Tổ hợp công trình dịch vụ hàng không của VNA tại CHKQT Long Thành, trong đó có công trình nhà ga hàng hóa số 2. Vì vậy, kiến nghị trước mắt chưa triển khai ngay công trình này và sẽ tiếp tục nghiên cứu, đầu tư trong giai đoạn sau.

- **Trung tâm điều hành các hãng hàng không:** Đây là các công trình dịch vụ phi hàng không, không gắn trực tiếp đến dịch vụ hàng không. Theo nội dung báo cáo, các hãng hàng không đề nghị nhu cầu, thời điểm cần có trung tâm điều hành tại CHKQT Long Thành là giai đoạn sau năm 2026. Bên cạnh đó, hiện nay các quy định của pháp luật chưa hướng dẫn về lựa chọn nhà đầu tư đối với các công trình dịch vụ phi hàng không, vì vậy cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các quy định làm cơ sở triển khai thực hiện. Việc sửa đổi các quy định để bảo đảm tính đồng bộ trong việc lựa chọn nhà đầu tư giữa các công trình dịch vụ hàng không và phi hàng không sẽ được Bộ GTVT nghiên cứu tổng thể tại Luật Hàng không dân dụng sửa đổi và các Nghị định hướng dẫn.

- **Hệ thống điện năng lượng mặt trời (hạng mục công trình số 7):** Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Giai đoạn 1 của Dự án chủ yếu sử dụng điện lưới quốc gia nên chưa cần thiết triển khai ngay; ngoài ra hiện nay, Việt Nam chưa có hệ thống tiêu chuẩn thiết kế, thi công, khai thác hệ thống điện năng lượng mặt trời tại CHK (do đặc thù tác động tới an

toàn bay). Về mô hình đầu tư, khai thác, hệ thống điện năng lượng mặt trời được quy hoạch nhằm hỗ trợ cung cấp điện cho ACV (Doanh nghiệp CHK). Do vậy cần nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện.

- **Thành phố cảng hàng không** (hạng mục công trình số 15): Đây là tổ hợp công trình có tính đặc thù cao, gắn với các CHK có quy mô lớn trên thế giới (trên 50 triệu hành khách/năm). Theo đó, Thành phố cảng hàng không là một khu vực được thiết lập nhằm tận dụng quỹ đất của Cảng để xây dựng các công trình dịch vụ phi hàng không (*văn phòng, khách sạn quá cảnh, trung tâm hội nghị, khu thương mại tự do, công viên, casino, sân golf...*), qua đó giúp tăng nguồn thu, lợi nhuận để hỗ trợ các công trình, dịch vụ có lợi nhuận thấp hoặc không có lợi nhuận (như hạ tầng chung...). Các quốc gia trên thế giới có cách tiếp cận mô hình này khác nhau, thận trọng và có lộ trình. Vì vậy, Quy hoạch CHKQT Long Thành và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi giai đoạn 1 mới chỉ xác định vị trí và tên khu đất. Đây không phải là công trình thiết yếu của Cảng, việc đầu tư sẽ thực hiện theo từng giai đoạn phát triển của Cảng. Với công suất khai thác giai đoạn 1 của Cảng là khoảng 25 triệu hành khách/năm thì việc triển khai đầu tư Thành phố cảng hàng không là chưa thực sự cấp thiết; ngoài ra, để thực hiện đầu tư cần phải quy hoạch cụ thể các hạng mục công trình trong khu vực Thành phố cảng hàng không. Về mô hình đầu tư, khai thác, các quốc gia trên thế giới đều giao cho Doanh nghiệp CHK đầu tư, khai thác (như ACV hiện nay). Do vậy cần nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện.

- **Khu công nghiệp hàng không** (hạng mục công trình số 16): Theo kinh nghiệm trên thế giới, Khu công nghiệp hàng không thường bao gồm khu nhà máy sản xuất các sản phẩm có liên quan đến hàng không hoặc phụ trợ cho lĩnh vực hàng không; nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất và sử dụng lợi nhuận thu được để tái đầu tư vào cơ sở hạ tầng thiết yếu của Cảng. Đây không phải là công trình thiết yếu nên chưa cần thiết triển khai ngay và cần nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện.

- **Khu logistics hàng không** (hạng mục công trình số 17): Theo kinh nghiệm trên thế giới, khu logistics bao gồm các khu phụ trợ trực tiếp cho hoạt động vận chuyển hàng hóa tại nhà ga hàng hóa. nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất và sử dụng lợi nhuận thu được để tái đầu tư vào cơ sở hạ tầng thiết yếu của Cảng. Đây không phải là công trình thiết yếu nên chưa cần thiết triển khai ngay và cần nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện.

Trong thời gian tới, Bộ GTVT sẽ cụ thể hóa quy hoạch Thành phố cảng hàng không⁴; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để giao cho ACV thực hiện.

5. Tổ chức thực hiện

a) Các hạng mục công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư

Đối với 07/17 công trình được Cục HKVN đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, Cục HKVN tiếp tục triển khai thực hiện. Đến nay, Cục HKVN đã hoàn thành 06 hồ sơ mời thầu các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không;

⁴ Hiện nay Bộ GTVT, Cục HKVN đang đề xuất Cơ quan Phát triển và Thương mại Hoa Kỳ (USTDA) tài trợ hỗ trợ kỹ thuật thông qua 01 công ty tư vấn hàng đầu thế giới về quy hoạch, phát triển CHK để rà soát, cụ thể hóa Quy hoạch CHKQT Long Thành thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, làm cơ sở đầu tư xây dựng giai đoạn 2, giai đoạn 3 và khuyến nghị các chính sách để từng bước đưa CHKQT Long Thành trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không quốc tế của khu vực. Dự kiến năm 2025 sẽ triển khai hỗ trợ kỹ thuật này.

đã đưa các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá cụ thể trong hồ sơ mời thầu, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, có đầy đủ các tiêu chí về năng lực kinh nghiệm, tài chính, an toàn, công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ... để định hướng lựa chọn nhà đầu tư có uy tín.

Sau khi Nghị định sửa đổi Nghị định số 23/2024/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực, Bộ GTVT sẽ chỉ đạo Cục HKVN phát hành hồ sơ mời thầu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, bảo đảm tiến độ khai thác đồng bộ của CHKQT Long Thành giai đoạn 1.

(Tiến độ thực hiện dự kiến tại Phụ lục II kèm theo)

b) Các hạng mục công trình đề xuất triển khai ngay

- **Đối với 02 công trình (i) Nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh; (ii) Kho giao nhận hàng hóa số 1 và số 2:** Cục HKVN khẩn trương tổ chức triển khai lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Nghị định sửa đổi Nghị định số 23/2024/NĐ-CP.

- **Đối với hệ thống đường ống dẫn nhiên liệu từ cảng đầu nguồn tới ranh giới của Cảng:** Do công trình nằm ngoài phạm vi ranh giới của Cảng nên theo quy định hiện hành, thẩm quyền lựa chọn nhà đầu tư là của UBND tỉnh Đồng Nai. Việc điều chỉnh cơ quan chủ trì thực hiện cần triển khai thủ tục điều chỉnh Dự án đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số 1777/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bộ GTVT sẽ tổng hợp nội dung này khi trình duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1777/QĐ-TTg (do thay đổi, điều chỉnh tiến độ hoàn thành giai đoạn 1, các nội dung đề xuất chuyển giao cho ACV thực hiện đầu tư, rà soát tổng mức đầu tư các công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước...) theo quy định.

c) Các công trình đề xuất triển khai trong giai đoạn sau

- **Đối với công trình Nhà ga hàng hóa số 2:** Trường hợp cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương và ban hành chính sách đặc thù giao VNA thực hiện đầu tư, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo VNA cân đối nguồn lực để đầu tư ngay sau khi đầy đủ cơ sở pháp lý. Trường hợp, không được cấp có thẩm quyền thông qua đề xuất nêu trên, thống nhất giao ACV đầu tư công trình theo quy định tại Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ.

- **Trung tâm điều hành các hãng hàng không:** Trong giai đoạn trước mắt, trường hợp các hãng hàng không có nhu cầu có thể nghiên cứu phương án thuê trụ sở/văn phòng của ACV. Bộ GTVT sẽ nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung các quy định, hướng dẫn tại Luật sửa đổi Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, các Nghị định hướng dẫn làm cơ sở thực hiện.


- **Đối với 05 công trình bao gồm: (i) Hệ thống điện năng lượng mặt trời; (ii) Thành phố cảng hàng không (airport city); (iii) Khu công nghiệp hàng không; (iv) Khu logistics hàng không:** Tại Tờ trình số 6525/TTr-BGTVT ngày 25/9/2019 trình hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi giai đoạn 1, Bộ GTVT đã đề xuất các công trình dịch vụ hàng không nên được giao cho ACV để chủ trì thực hiện (đầu tư trực tiếp hoặc hợp tác hoặc nhượng quyền đầu tư). Như nội dung báo cáo nêu trên, các công trình này đều có tính chất phục vụ cho dây chuyền khai thác chính, đồng thời tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất và sử dụng lợi nhuận thu được để tái đầu tư vào cơ sở hạ tầng thiết yếu của Cảng. Do vậy, tương tự như mô hình phổ biến trên thế giới, thống nhất giao ACV chủ trì tổ chức thực hiện. Bộ GTVT sẽ tổng hợp nội dung này khi trình duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1777/QĐ-TTg theo quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)



V. Kiến nghị

Tại Thông báo số 393/TB-VPCP, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ GTVT báo cáo Thường trực Chính phủ về việc triển khai Dự án thành phần 4. Với nội dung báo cáo về tình hình triển khai nêu trên, Bộ GTVT sẽ chỉ đạo Cục HKVN và các đơn vị liên quan triển khai hoàn thành các hạng mục công trình cấp bách, ưu tiên đầu tư thuộc Dự án thành phần 4 đồng bộ với thời điểm đưa CHKQT Long Thành vào khai thác. Nội dung triển khai Dự án thành phần 4 thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, vì vậy Bộ GTVT xin phép được báo cáo Phó Thủ tướng và Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

Bộ GTVT kính báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: CA, KH&ĐT, TC, TN&MT, XD;
- Ủy ban QLVNN tại DN;
- Các Cục: HKVN, QLĐTXD;
- Tổng công ty Cảng HKVN;
- Lưu: VT, KHĐT. VULH

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Anh Tuấn



Phụ lục I KẾT QUẢ RÀ SOA CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

I. Quy định của pháp luật về Đất đai

1. Luật Đất đai quy định các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất

- Khoản 1 Điều 125 Luật Đất đai 2024 quy định các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất: “1. Nhà nước giao đất, cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thông qua việc đấu giá quyền sử dụng đất cho một số trường hợp sau đây: (i) Dự án đầu tư sử dụng đất từ quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều 217 Luật Đất đai 2024, trừ trường hợp quy định tại Điều 124 và Điều 126 Luật Đất đai 2024; (ii) Giao đất ở cho cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 124 Luật Đất đai 2024”.

- Thửa đất thuộc các trường hợp trên khi tiến hành đấu giá quyền sử dụng đất thì phải đáp ứng thêm một số điều kiện được quy định tại khoản 2 Điều 125 Luật Đất đai 2024

Đánh giá:

Đối chiếu quy định khoản 1 Điều 125 thì đất tại cảng hàng không không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 217 và không thuộc trường hợp giao đất cá nhân. Vì vậy đất tại cảng hàng không không thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Luật Đất đai quy định trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất

a) Về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất

- Khoản 1 Điều 126 quy định dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất tại Điều 79 của Luật Đất đai 2024 và không thuộc trường hợp khoản 27 Điều 79 thì sẽ thuộc trường hợp đấu thầu đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

- Khoản 1 Điều 79 quy định các loại đất xây dựng công trình giao thông, bao gồm: công trình hàng không; các công trình trụ sở, văn phòng, cơ sở kinh doanh dịch vụ trong ga, cảng, bến xe; các kết cấu khác phục vụ giao thông vận tải. Như vậy đất tại CHK thuộc trường hợp đấu thầu.

Đánh giá:

Đối chiếu quy định khoản 1 Điều 79 thì đất xây dựng công trình hàng không tại CHK thuộc trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Riêng trường hợp trụ sở, văn phòng, cơ sở kinh doanh dịch vụ trong cảng thì Luật Đất đai đang quy định chung, chưa rõ tại cảng hàng không hay tại cảng biển, cảng cạn...

b) Xác định trường hợp không đấu thầu do miễn tiền thuê đất

- Khoản 1 Điều 124 Luật Đất đai quy định trường hợp đất thuê mà miễn tiền thuê đất thì không phải đấu giá, đấu thầu, trừ khi có quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực, cụ thể:

“Điều 124. Các trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất

1. Giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 118 của Luật này, giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 mà được miễn tiền sử dụng đất, cho thuê đất quy định tại Điều 120 mà được miễn tiền thuê đất, trừ trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực quy định phải xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm.”

- Khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai quy định chung miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được thực hiện trong các trường hợp: sử dụng đất xây dựng kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay; đất xây dựng cơ sở, công trình cung cấp dịch vụ hàng không;

- Điểm g khoản 1 Điều 39 Nghị định 103/2024/NĐ-CP quy định các trường hợp miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê trong các trường hợp sử dụng đất xây dựng kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 208 Luật Đất đai (theo pháp luật chuyên ngành, khoản 3 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP thì công trình dịch vụ hàng không thuộc kết cấu hạ tầng cảng hàng không, khi đó các công trình dịch vụ hàng không thuộc trường hợp miễn tiền thuê đất).

Tuy nhiên Điều 40 Nghị định 103/2024/NĐ-CP cũng quy định đất dịch vụ hàng không và phi hàng không tại cảng hàng không theo điểm b khoản 1 Điều 208 Luật Đất đai thuộc đối tượng giảm tiền thuê đất. Như vậy Nghị định 103/2024/NĐ-CP chưa quy định rõ điều kiện để áp dụng Điều 39 hoặc Điều 40.

Đánh giá:

Điều 157 Luật Đất đai cho phép miễn, giảm tiền thuê đất tại cảng hàng không. Nghị định 103/2024/NĐ-CP hướng dẫn về việc miễn giảm tiền thuê đất. Tuy nhiên Nghị định 103/2024/NĐ-CP chưa quy định rõ trường hợp nào được áp dụng miễn, trường hợp nào được áp dụng giảm tiền thuê đất theo Điều 39 hoặc Điều 40 của Nghị định đối với công trình dịch vụ hàng không như phân tích nêu trên.

3. Thủ tục giao đất, cho thuê đất

- Hiện trạng về đất tại CHKS: Hiện tại đất tại CHKQT Long Thành và một số CHK đã được UBND tỉnh giao đất cho Cảng vụ hàng không quản lý.

- Khi đã xác định được nhà đầu tư, nhà đầu tư sẽ thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 96 Nghị định 102/2024/NĐ-CP.

- Cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc giao đất, cho thuê đất được xác định theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 96 Nghị định 102/2024/NĐ-CP. Theo đó thẩm quyền thuộc UBND tỉnh, thành phố, cụ thể:

“d) Khi có nhu cầu thực hiện đầu tư xây dựng công trình mới hoặc nâng cấp, mở rộng công trình hiện hữu theo quy hoạch cảng hàng không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thuộc phạm vi đất do Cảng vụ hàng không quản lý thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất theo quy định.”

Đánh giá:

Như vậy pháp luật về đất đai đã quy định rõ, đầy đủ thủ tục về giao đất, cho thuê đất. Đối với đất đã giao CVHK, trường hợp xây dựng công trình mới hoặc mở rộng công trình hiện hữu theo quy hoạch thì UBND tỉnh sẽ thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất theo quy định. Cảng vụ HK không phải là cơ quan giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp này.

II. Quy định của pháp luật về Đấu thầu

1. Luật Đấu thầu quy định về các bước tổ chức đấu thầu

- Khoản 1 Điều 46 quy định trình tự chung về tổ chức đấu thầu, theo đó không có bước nhà đầu tư quan tâm.

- Khoản 2 Điều 46 quy định trình tự đấu thầu có bước quan tâm khi pháp luật chuyên ngành có quy định về xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm, cụ thể:

“Điều 46. Quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư.

2. Trường hợp pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý ngành, lĩnh vực quy định phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư khi có từ 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm, ngoài các bước quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ mời quan tâm, thông báo mời quan tâm, tổ chức đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và phê duyệt kết quả mời quan tâm trước khi thực hiện bước chuẩn bị đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.”

Đánh giá:

Như vậy Luật Đấu thầu không quy định bắt buộc phải đấu thầu 02 bước mà dẫn chiếu pháp luật đất đai và pháp luật chuyên ngành khi pháp luật đó có quy định xác định 02 nhà đầu tư quan tâm trở lên. Qua rà soát, Cục HKVN xác định Luật Đất đai không quy định chi tiết đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư sử dụng đất theo 02 bước. Theo đó sẽ phụ thuộc vào pháp luật chuyên ngành quy định 01 bước hay 02 bước thì thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

2. Thủ tục đấu thầu

- Thủ tục đấu thầu được quy định tại Điều 46 Luật Đấu thầu.
- Thủ tục đấu thầu các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không đã có quy định tại NB 23, tuy nhiên gặp vướng mắc liên quan đến xác định phương án tài chính giả định và hiện tại Bộ KHĐT đang xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Khi Nghị định mới ban hành thì sẽ thực hiện theo Nghị định này.

Đánh giá: Như vậy thủ tục về đấu thầu sẽ thực hiện theo quy định mới tại Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất

III. Quy định của pháp luật về đầu tư

1. Luật Đầu tư quy định các hình thức đầu tư

- Khoản 1 Điều 29 Luật Đầu tư quy định 03 hình thức lựa chọn nhà đầu tư đầu tư gồm:

“1. Lựa chọn nhà đầu tư được tiến hành thông qua một trong các hình thức sau đây:

- a) Đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- b) Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- c) Chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.”

- Đối với trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư đã được sửa đổi bằng Điều 250 Luật Đất đai như sau:

“3. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục chấp thuận nhà đầu tư trong các trường hợp sau đây:

- a) Đấu giá quyền sử dụng đất không thành theo quy định của Luật Đất đai;
- b) Chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng điều kiện mời quan tâm trong trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực quy định xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm khi thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư”.

- Đối với trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo Khoản 4 Điều 29 đã quy định trường hợp không thuộc diện đấu giá, đấu thầu sẽ thuộc trường hợp chấp thuận nhà đầu tư, cụ thể:

“4. Đối với dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong các trường hợp sau đây:

a) Nhà đầu tư có quyền sử dụng đất, trừ trường hợp Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật và đất đai;

b) Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao;

d) Trường hợp khác không thuộc diện đấu giá, đấu thầu theo quy định của pháp luật.”

Đánh giá:

Luật Đầu tư quy định rõ 03 trường hợp lựa chọn nhà đầu tư, gồm đấu thầu, đấu giá và chấp thuận nhà đầu tư. Việc chấp thuận nhà đầu tư được áp dụng khi thỏa mãn khoản 3, khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, bao gồm cả trường hợp không thuộc diện đấu giá, đấu thầu theo quy định của pháp luật. Như vậy đối với công trình tại CHKSB, trường hợp danh mục các công trình không quy định phải đấu giá, đấu thầu thì có thể áp dụng hình thức chấp thuận nhà đầu tư theo khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư.

2. Thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư kết hợp chấp thuận nhà đầu tư

- Khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư định thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thuộc UBND tỉnh đối với trường hợp dự án không thông qua đấu giá, đấu thầu, cụ thể:

“1. Trừ các dự án đầu tư quy định tại Điều 30 và Điều 31 của Luật này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư sau đây:

a) Dự án đầu tư có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu hoặc nhận chuyển nhượng, dự án đầu tư có đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất”

- Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án không thông qua đấu giá, đấu thầu được quy định tại điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 29 và Điều 30, 31, 32 Nghị định 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư.

Đánh giá:

Luật Đầu tư và Nghị định 31/2021/NĐ-CP đã quy định rõ thẩm quyền và trình tự thực hiện việc chấp thuận nhà đầu tư đối với trường hợp không thông qua đấu giá, đấu thầu.

IV. Quy định của pháp luật chuyên ngành

- Luật HKDD: không quy định cụ thể về lựa chọn nhà đầu tư. Theo đó Điều 58 Luật chỉ quy định tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài được đầu tư xây dựng cảng hàng không, sân bay theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

- Nghị định 05/2021/NĐ-CP: Khoản 4 Điều 48 quy định chung “4. Trừ các công trình quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này, đối với các công trình khác tại cảng hàng không, sân bay, Bộ Giao thông vận tải tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.”

Đánh giá:

Như vậy pháp luật chuyên ngành chỉ quy định chung “*lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật*” mà không quy định cụ thể xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm hay quy định cụ thể phải “*đấu giá đất*” hoặc công trình nào sẽ phải “*đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư*”, công trình nào sẽ phải chấp thuận chủ trương đầu tư. Để đảm bảo đồng bộ giữa quy định của Luật Đất đai và Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư thì cần nghiên cứu pháp luật chuyên ngành để quy định rõ có cần thiết phải số lượng nhà đầu tư quan tâm; quy định rõ công trình nào thuộc danh mục đấu thầu, công trình nào không thuộc danh mục đấu thầu để chuyển sang hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư, làm cơ sở để thực hiện.

Phụ lục II
ĐUỐC KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Hạng mục công việc	Dự án đầu tư xây dựng khu cung cấp suất ăn trên tàu bay số 1, số 2			Dự án đầu tư xây dựng khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất và xử lý vệ sinh tàu bay số 1, số 2			Dự án đầu tư xây dựng khu bảo trì tàu bay số 1, số 4		
		Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc	Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc	Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc
	Tiến độ thực hiện	718	12/9/2024	31/8/2026	683	17/10/2024	31/8/2026	688	12/10/2024	31/8/2026
I	Chuẩn bị đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	27	12/9/2024	8/10/2024	12	17/10/2024	28/10/2024	15	12/10/2024	26/10/2024
	Lập, trình HSMT	20	12/9/2024	1/10/2024	7	17/10/2024	23/10/2024	10	12/10/2024	21/10/2024
	Thẩm định HSMT	5	2/10/2024	6/10/2024	3	24/10/2024	26/10/2024	3	22/10/2024	24/10/2024
	Phê duyệt HSMT	2	7/10/2024	8/10/2024	2	27/10/2024	28/10/2024	2	25/10/2024	26/10/2024
II	Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	45	9/10/2024	22/11/2024	45	29/10/2024	12/12/2024	45	27/10/2024	10/12/2024
	Mời thầu, phát hành HSMT; Chuẩn bị, nộp HSDT	45	9/10/2024	22/11/2024	45	29/10/2024	12/12/2024	45	27/10/2024	10/12/2024
III	Đánh giá hồ sơ dự thầu	25	22/11/2024	16/12/2024	15	12/12/2024	26/12/2024	15	10/12/2024	24/12/2024
	Mở thầu; kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu; đánh giá chi tiết hồ sơ dự thầu	25	22/11/2024	16/12/2024	15	12/12/2024	26/12/2024	15	10/12/2024	24/12/2024
IV	Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư	13	17/12/2024	29/12/2024	7	27/12/2024	2/1/2025	8	25/12/2024	1/1/2025
	Thẩm định	10	17/12/2024	26/12/2024	5	27/12/2024	31/12/2024	5	25/12/2024	29/12/2024
	Phê duyệt	3	27/12/2024	29/12/2024	2	1/1/2025	2/1/2025	3	30/12/2024	1/1/2025
	Công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư	0	29/12/2024	29/12/2024	0	2/1/2025	2/1/2025	0	1/1/2025	1/1/2025
V	Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	10	30/12/2024	8/1/2025	6	3/1/2025	8/1/2025	7	2/1/2025	8/1/2025

TT	Hạng mục công việc	Dự án đầu tư xây dựng khu cung cấp suất ăn trên tàu bay số 1, số 2			Dự án đầu tư xây dựng khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất và xử lý vệ sinh tàu bay số 1, số 2			Dự án đầu tư xây dựng khu bảo trì tàu bay số 1, số 4		
		Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc	Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc	Ngày TC	Bắt đầu	Kết thúc
	Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	10	30/12/2024	8/1/2025	6	3/1/2025	8/1/2025	7	2/1/2025	8/1/2025
VI	Triển khai công tác đầu tư xây dựng	540	9/1/2025	2/7/2026	540	9/1/2025	2/7/2026	540	9/1/2025	2/7/2026
	Lựa chọn tư vấn Khảo sát lập dự án	45	9/1/2025	22/2/2025	45	9/1/2025	22/2/2025	45	9/1/2025	22/2/2025
	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	45	23/2/2025	8/4/2025	45	23/2/2025	8/4/2025	45	23/2/2025	8/4/2025
	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi	30	9/4/2025	8/5/2025	30	9/4/2025	8/5/2025	30	9/4/2025	8/5/2025
	Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	60	9/5/2025	7/7/2025	60	9/5/2025	7/7/2025	60	9/5/2025	7/7/2025
	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	30	8/7/2025	6/8/2025	30	8/7/2025	6/8/2025	30	8/7/2025	6/8/2025
	Lựa chọn nhà thầu Thi công xây dựng công trình	60	7/8/2025	5/10/2025	60	7/8/2025	5/10/2025	60	7/8/2025	5/10/2025
	Triển khai thi công	240	6/10/2025	2/6/2026	240	6/10/2025	2/6/2026	240	6/10/2025	2/6/2026
	Nghiệm thu, bàn giao đi vào sử dụng	30	3/6/2026	2/7/2026	30	3/6/2026	2/7/2026	30	3/6/2026	2/7/2026
VII	Hoàn thiện, vận hành chạy thử trước khi đưa công trình vào khai thác	60	3/7/2026	31/8/2026	60	3/7/2026	31/8/2026	60	3/7/2026	31/8/2026
	Hoàn thiện, vận hành chạy thử, cấp phép công trình	60	3/7/2026	31/8/2026	60	3/7/2026	31/8/2026	60	3/7/2026	31/8/2026

Phụ lục III
LỘ TRÌNH ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG



TT	Hạng mục công trình	Quy hoạch chi tiết	Cách thức triển khai			Cơ quan/Đơn vị thực hiện	Cơ sở pháp lý để thực hiện	Đánh giá
			Đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư	Rà soát, đề xuất triển khai ngay	Đề xuất triển khai giai đoạn sau			
1	Khu cung cấp suất ăn hàng không số 1	Đã có	x			Cục HKVN	Nghị định sửa đổi Nghị định số 23/2024/NĐ-CP	Thuận lợi
2	Khu cung cấp suất ăn hàng không số 2	Đã có	x			Cục HKVN		
3	Khu xử lý vệ sinh tàu bay số 1	Đã có	x			Cục HKVN		
5	Khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 1	Đã có						
4	Khu xử lý vệ sinh tàu bay số 2	Đã có	x			Cục HKVN		
6	Khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất số 2	Đã có						
7	Khu bảo trì tàu bay (hangar)	Đã có				Cục HKVN		
	Hangar số 1	Đã có	x			Cục HKVN		
	Hangar số 2	Đã có			x	Cục HKVN		
	Hangar số 3	Đã có			x	Cục HKVN		
	Hangar số 4	Đã có	x			Cục HKVN		

TT	Hạng mục công trình	Quy hoạch chi tiết	Cách thức triển khai			Cơ quan/Đơn vị thực hiện	Cơ sở pháp lý để thực hiện	Đánh giá
			Đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư	Rà soát, đề xuất triển khai ngay	Đề xuất triển khai giai đoạn sau			
8	Trung tâm điều hành của các hãng hàng không	Đã có			x		Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện	
9	Nhà ga hàng hóa chuyên phát nhanh (express cargo)	Đã có		x		Cục HKVN	Nghị định sửa đổi Nghị định số 23/2024/NĐ-CP	Thuận lợi
10	Kho giao nhận hàng hóa (forwarder) số 1	Đã có		x		Cục HKVN		
11	Kho giao nhận hàng hóa (forwarder) số 2-8	Đã có		x	x	Cục HKVN		
12	Nhà ga hàng hóa (cargo terminal) số 2	Đã có			x	VNA đang đề xuất	Ủy ban QLVNN đang trình Đề án tháo gỡ khó khăn cho VNA	
13	Hệ thống đường ống dẫn nhiên liệu từ cảng đầu nguồn tới ranh giới của Cảng	Đang lập quy hoạch		x		UBND tỉnh Đồng Nai	Sửa Quyết định số 1777/QĐ-TTg chuyển từ Bộ GTVT cho UBND tỉnh Đồng Nai	Thuận lợi
14	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	Đã có			x	ACV	Sửa Quyết định số 1777/QĐ-	

TT	Hạng mục công trình	Quy hoạch chi tiết	Cách thức triển khai			Cơ quan/Đơn vị thực hiện	Cơ sở pháp lý để thực hiện	Đánh giá
			Đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư	Rà soát, đề xuất triển khai ngay	Đề xuất triển khai giai đoạn sau			
15	Thành phố cảng hàng không (airport city)	Chưa có			x	ACV	TTg chuyển từ Bộ GTVT cho ACV	
16	Khu công nghiệp hàng không	Chưa có			x	ACV		
17	Khu logistics hàng không	Chưa có			x	ACV		